

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2021/HS-ST
Ngày 09 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Mạnh Hải;

Bà Lương Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Linh Văn M, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 11 tháng 6 năm 1987 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Linh Văn G (đã chết) và bà Phùng Thị I; vợ con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự. Quyết định áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 19/QĐ-TA ngày 14-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, thời gian chấp hành 18 tháng; nhân thân: Quyết định áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số 04/QĐ-TA ngày 15-6-2017 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, thời gian chấp hành 18 tháng. Quyết định số 61/QĐ-XPHC ngày 05-9-2007 của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt cảnh cáo về hành vi Chiếm đoạt tài sản, đã được xóa tiền sự. Bản án số 113/2021/HS-ST ngày 23-9-2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội Tiêu

thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24-6-2021, tạm giam từ ngày 27-6-2021 đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 24-6-2021, Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại ngã ba đường L - L1, phường V, thành phố L phát hiện bắt quả tang Linh Văn M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật, đồ vật thu giữ khi bắt quả tang: 01 (một) gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng; 01(một) ống nước cất Novocain chưa sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 242/KL-PC09 ngày 25-6-2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,289 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra Linh Văn M khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 24/6/2021, Linh Văn M đi xe ô tô khách từ nhà đến thành phố L để tìm mua ma túy mục đích để sử dụng. Khi ra đến ngã tư thị trấn C, huyện C, Linh Văn M xuống xe và mượn điện thoại của một người qua đường không quen biết gọi cho H (không rõ tên tuổi, địa chỉ) theo số điện thoại 0867.199.680 hỏi mua ma túy rồi tiếp tục đi đến ngã tư M mua với H một gói ma túy Heroine với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau đó, Linh Văn M cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và thuê xe ôm chở đi tìm nơi sử dụng ma túy, khi vừa dừng xe tại đường L, phường V, thành phố L thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKS, ngày 01-10-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Linh Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân như bản Cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đánh giá đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội như Cáo trạng truy tố, nên giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Linh Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù giam. Tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù giam tại Bản án số 113/2021/HS-ST, ngày 23-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong, 01(một) ống nước cất Novocain chưa sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Phần thủ tục tranh luận, bị cáo Linh Văn M nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa. Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận.

Chủ tọa phiên tòa cho phép bị cáo nói lời sau cùng. Bị cáo không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp. Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 24-6-2021, tại ngã ba đường L - L1, phường V, thành phố L, bị cáo Linh Văn M đã bị phát hiện có hành vi tàng trữ khối lượng 0,289 gam chất ma túy Heroine (đã trừ bì), bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Linh Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau:

[5] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự xã hội, làm gia tăng tội phạm về ma túy, góp phần là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, ngày 14-5-2021 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không chịu tu

duỡng, vẫn sử dụng ma túy, chưa được xóa nên bị cáo có 01 tiền sự. Ngoài ra, trước đó ngày 15-6-2017 bị áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và ngày 05-9-2007 bị xử phạt cảnh cáo về hành vi Chiếm đoạt tài sản, đã được xóa tiền sự; ngày 15-6-2021 bị cáo tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, nên bị kết án tại bản án số 113/2021/HS-ST ngày 23-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và bị xử phạt 08 tháng tù giam, bản án đã có hiệu lực pháp luật. Từ những hành vi vi phạm pháp luật nêu trên, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, thiếu tu dưỡng bản thân, sửa chữa, khắc phục sai lầm để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt như trên, thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tổng hợp với hình phạt tại bản án số 113/2021/HS-ST ngày 23-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

[10] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh tại Biên bản xác minh ngày 23-7-2021 thì bị cáo không có tài sản riêng, là người nghiện chất ma túy. Nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[11] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01(một) ống nước cất Novocain chưa sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội.

[12] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Đối với đối tượng tên H là người bán ma túy cho Linh Văn M, Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[14] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nhưng mức án đề nghị có phần nhẹ do bị cáo nhân thân xấu, đã nhiều lần vi phạm pháp luật.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Linh Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Linh Văn M 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 08 (tám) tháng tù tại Bản án số 113/2021/HS-ST ngày 23-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 24-6-2021.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

a) 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định.

b) 01 (một) ống nước cất Novocain chưa sử dụng.

(Các vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-9-2021 giữa Công an thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Buộc bị cáo Linh Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Người tham gia tố tụng;

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh Lạng Sơn;

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;

- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;

- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;

- VKSND TP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;

- CA TP Lạng Sơn, T Lạng Sơn (02 bản);

- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;

- Lưu hồ sơ.

nhận:

THẨM PHÁN-

Nguyễn Hải Ninh